

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2017/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

**Dự thảo 3
07.8.2017**

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;

Sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số , của Bộ Tài chính tại Công văn số và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

Điều 1. Phạm vi, đối tượng và điều kiện áp dụng

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

a) Nhà giáo (kể cả những người trong thời gian thử việc, hợp đồng lao động) được tuyển dụng theo vị trí việc làm, hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm nguồn thu từ ngân sách nhà nước cấp và các nguồn thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật), đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm: Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục chuyên biệt; cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trường trung cấp sư phạm và các trường, trung tâm, học viện thuộc cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp mà không phải là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

b) Nhà giáo (kể cả những người trong thời gian thử việc, hợp đồng lao động)

được tuyển dụng theo vị trí việc làm, hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm nguồn thu từ ngân sách nhà nước cấp và các nguồn thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật), đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục theo chương trình giáo dục thường xuyên trong các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

c) Nhà giáo (kể cả những người trong thời gian thử việc, hợp đồng lao động) được tuyển dụng theo vị trí việc làm, hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm nguồn thu từ ngân sách nhà nước cấp và các nguồn thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật), đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục theo nhóm ngành đào tạo giáo viên trong các trường trung cấp, cao đẳng có đào tạo sư phạm.

d) Nhà giáo (kể cả những người trong thời gian thử việc, hợp đồng lao động) thuộc biên chế trả lương của các cơ sở giáo dục công lập làm nhiệm vụ tổng phụ trách đội, hướng dẫn thực hành, thí nghiệm tại các xưởng trường, trạm, trại, phòng thí nghiệm của cơ sở giáo dục nêu tại điểm a, khoản này;

đ) Nhà giáo (kể cả những người trong thời gian thử việc, hợp đồng lao động) làm nhiệm vụ hướng dẫn, thực hành thí nghiệm theo chương trình giáo dục thường xuyên trong các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và theo nhóm ngành đào tạo giáo viên trong các trường trung cấp, cao đẳng có đào tạo sư phạm.

e) Cán bộ quản lý thuộc danh sách trả lương của các cơ sở giáo dục công lập, trực tiếp giảng dạy đủ số giờ theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Điều kiện áp dụng

a) Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đã được chuyển, xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đồng thời được xếp vào các ngạch viên chức hoặc hạng theo tiêu chuẩn chức danh nhà giáo. Cụ thể như sau:

- Các đối tượng quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, khoản 1 Điều này phải được xếp vào các ngạch/hạng viên chức ngành giáo dục và đào tạo (các ngạch có 2 chữ số đầu của mã số ngạch là 15 hoặc các hạng có 4 kí tự đầu của mã số hạng là V.07);

- Các đối tượng quy định tại điểm d, điểm đ, điểm e, khoản 1 Điều này không nhất thiết phải xếp vào các ngạch/hạng viên chức thuộc ngành giáo dục và đào tạo.

b) Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này không được tính hưởng phụ cấp ưu đãi trong các thời gian sau:

- Thời gian đi công tác, làm việc, học tập ở nước ngoài hưởng 40% tiền lương theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ;
- Thời gian đi công tác, học tập ở trong nước không tham gia giảng dạy liên tục trên 3 tháng. Trường hợp các cơ sở giáo dục công lập đang thực hiện đào tạo theo tín chỉ và các đối tượng tương có chế độ làm việc trong đó định mức tiết dạy tính theo năm học thì không áp dụng quy định này;
- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên;
- Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn theo quy định của Điều lệ bảo hiểm xã hội hiện hành;
- Thời gian bị đình chỉ giảng dạy.

Điều 2. Mức phụ cấp và cách tính

1. Mức phụ cấp

a) Mức phụ cấp 25% áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn thực hành, thí nghiệm trong các đại học, trường đại học, học viện, trường bồi dưỡng của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các trường chính trị của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (trừ nhà giáo giảng dạy trong các trường sư phạm, khoa/bộ môn sư phạm và nhà giáo dạy môn khoa học Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng);

b) Mức phụ cấp 30% áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn thực hành, thí nghiệm trong các trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm bồi dưỡng chính trị và nhà giáo giảng dạy và hướng dẫn thực hành thí nghiệm theo chương trình giáo dục thường xuyên ở các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên của các huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

c) Mức phụ cấp 35% áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn thực hành, thí nghiệm trong các trường mầm non, tiểu học ở đồng bằng, thành phố, thị xã; các trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm bồi dưỡng chính trị và nhà giáo giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên ở các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên của huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh ở miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa;

d) Mức phụ cấp 40% áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn thực hành, thí nghiệm trong các trường sư phạm; trường cán bộ quản lý

giáo dục và đào tạo; khoa sư phạm (thuộc các trường đại học, cao đẳng), các ngành đào tạo giáo viên (tại các trường cao đẳng, trung cấp);

d) Mức phụ cấp 45% áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy các môn Lý luận chính trị (gồm Khoa học Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng) trong các đại học, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm và nhà giáo đang trực tiếp dạy môn khoa học Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng ở khoa sư phạm trong trường cao đẳng có đào tạo sư phạm; nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy môn Giáo dục chính trị thuộc các ngành đào tạo giáo viên (tại các trường cao đẳng, trung cấp);

e) Mức phụ cấp 50% áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy, giáo dục trong các trường mầm non, tiểu học ở miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa.

Việc xác định địa bàn miền núi thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, Uỷ ban Dân tộc; địa bàn hải đảo theo thực tế địa lý; địa bàn vùng sâu, vùng xa được xác định theo đặc điểm của từng địa phương do Uỷ ban nhân dân tỉnh hướng dẫn sau khi có ý kiến thống nhất của Uỷ ban Dân tộc và Bộ Nội vụ.

2. Cách tính

Mức phụ cấp ưu đãi được hưởng = Mức lương tối thiểu chung x [hệ số lương theo ngạch, bậc hiện hưởng + hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo (nếu có) + % (quy theo hệ số) phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)] x tỷ lệ % phụ cấp ưu đãi.

Điều 3. Phương thức và nguồn chi trả

1. Phương thức chi trả

a) Phụ cấp này được trả cùng kỳ lương hàng tháng (kể cả thời gian nghỉ hè) và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

b) Trường hợp nhà giáo thuộc đối tượng áp dụng từ hai mức phụ cấp trở lên theo quy định tại Thông tư này thì chỉ được áp dụng một mức phụ cấp cao nhất.

c) Trường hợp nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy ở trường phổ thông có nhiều cấp học thì áp dụng mức phụ cấp cho cấp học đang giảng dạy chính.

2. Nguồn chi trả

Nguồn kinh phí chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi được sử dụng từ nguồn thu sự nghiệp của cơ sở giáo dục theo quy định và nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính về xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện cải cách tiền lương.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng cơ sở giáo dục căn cứ đối tượng, mức hưởng phụ cấp ưu đãi hướng dẫn tại Thông tư này lập dự toán chi trả phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo của đơn vị mình (theo mẫu đính kèm) gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp trước ngày 01/6 hàng năm để xét duyệt theo phân cấp hiện hành.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ đối với các Bộ, ngành, địa phương.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2017.

a) Thông tư này thay thế Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

b) Nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp tục áp dụng Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập cho đến khi có văn bản mới thay thế.

c) Chế độ phụ cấp ưu đãi quy định tại Thông tư này được tính hưởng từ ngày 01/10/2004. Trường hợp có tháng nhà giáo đã tạm hưởng phụ cấp ưu đãi với mức bằng số tiền đã thực lĩnh như trước ngày 01/10/2004 mà số tiền tuyệt đối tạm hưởng nhiều hơn số tiền tuyệt đối tính theo Thông tư này thì không phải bồi hoàn.

2. Cơ sở giáo dục ngoài công lập được vận dụng thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Bộ, ngành, địa phương gửi văn bản về Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo; Cổng thông điện tử Chính phủ;
- Như điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục NGCB (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Nghĩa

BỘ, NGÀNH, UBND TỈNH, TP
 CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
 TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mẫu 1

DANH SÁCH NHÀ GIÁO ĐƯỢC HƯỚNG PHỤ CẤP ƯU ĐÃI

Số thứ tự	Họ và tên	Chức danh, công việc đảm nhận	Hệ số lương theo ngạch, bậc	Hệ số phụ cấp chức vụ	% Phụ cấp thêm niêm vượt khung (quy theo hệ số)	Tổng hệ số	Mức phục cấp ưu đãi (%)	Số tiền phụ cấp ưu đãi được hưởng/ tháng (đồng)	Số tiền phụ cấp ưu đãi được hưởng/ năm (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(4)+(5)+(6)	(8)	(9)=(7)x(8) x mức lương tối thiểu chung	(10)=(9)x12 tháng	(11)
	Cộng									

....., ngày tháng năm 200...

XÉT DUYỆT
CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN
 (Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm 200...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- Cột (3): Ghi chức danh, công việc đang đảm nhận nhằm làm rõ đối tượng được hưởng mức phục cấp ưu đãi ở cột (8). Ví dụ: Nhà giáo dạy khoa Sư phạm, dạy môn chính trị, môn khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh...
- Cột (6): Phụ cấp thêm niêm vượt khung quy theo hệ số được tính như sau:

$$(Hệ số lương ngạch, bậc x \% Phụ cấp thêm niêm vượt khung hiện hưởng)/100$$

BỘ, NGÀNH, UBND TỈNH, TP
CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC

Mẫu 2

**TỔNG HỢP CÁC ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG
ĐƯỢC HƯỚNG PHỤ CẤP ƯU ĐÃI**

Số thứ tự	Tên cơ sở giáo dục	Tổng số CB, VC được tuyển dụng theo vị trí việc làm (người)	Tổng số nhà giáo được hưởng phụ cấp ưu đãi (người)	Tổng phụ cấp ưu đãi tháng (đồng)	Tổng phụ cấp ưu đãi năm (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Cộng					

....., ngày tháng năm 200...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)